SAFETY JOGGER PROFESSIONAL

Ánh sáng

SHEILA OB

Giày có khóa dán điều chỉnh

Giày SHIELA cung cấp khả năng mái có ESD tùy chỉnh, lực kéo và khả năng thoát khí giúp giữ thế. Lý tưởng cho ngành công nghiệp phục vụ ăn uống, thực phẩm và y t

Những vật liệu cao cấp hơn	Lorica
lót bên trong i thép	Lưới
trong Đ ốp SJ	đế x
ngoài Đ	Philon/cao su
i Loạ	OB ESD, Một
Phạm vi kích thước	EU 35-42 / UK 3.0-8.0 / US 5.5-10.5 JPN 21.5-26.5 / KOR 230-270
ng lượng thép	0.270 kg
ẩn hiệu chu	ASTM F2892:2018 EN ISO 20347:2012

LBL

FUC

WHT

X
ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ngừa cháy do tích điện. 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.

Tay cầm **Oxy / Tay** cầm **SJ**
ngoài bằng cao su Oxytraction trên cả sàn ướt và khô (SRA+ SRB).

có thể **tháo** rờ
Thay miếng lót giày thường xuyên miếng lót giày chỉnh hình mái thoả

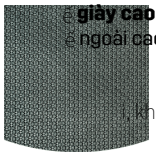

giày cao su
ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng phù hợp với ứng dụng: khả năng chống cắt năng chịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng mài mòn và nhiều l

Phần **trên thoáng khí**
Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ cảm giác lâu hơn.

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
phục vụ ăn uố ạnh g, Làm sồ cu ớ phẩm m & g Đ thuộ c v ề y h ọ c

ường: **Môi** t
rư ờn mộ ikhô, Bề mặt cự c mịn

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cápbù hằng nhiệ g Khô ngtrên lò s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l Đ ờn g	ế t K ả u q	**EN ISO 20347**
	Nhữ n g vật l iệu **Lorica cao** cấp h ơn			
	Top: khả năng thấm nước	iờ mg/cm/g	9.4	? 0.8
	Top: hệ số nhũ ơ	mg/cm2	78	? 15
ót bên trong	i **thép** Lư ớ			
	L ớp lót: khả năng thấm nước	iờ mg/cm/g	43.7	? 2
	lót: hệ số nhũ ơ	mg/cm2	350	? 20
rong	Đ ố p **SJ** đế x			
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
goài	Đ **Philon/cao su**			
	Ch ố ảm g mài mòn đế ngoài (	mm	134.2	? 150
	a đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.49	? 0.28
	a đế ngoài SRA: Phần g	ma sát	0.43	? 0.32
	a đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.29	? 0.13
	ậc đế ngoài SRB: phần g	ma sát	0.33	? 0.18
	ị ch ố Giá t g tĩnh điệ n	megaohm	N/A	0.1 - 1000
	ị ESD Giá t	megaohm	17.1	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ượng gót chân củ	J	37.3	? 20

kích thước thép:

a chúng tôi khuyến cáo nên thay giày nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com